TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **88**/2022/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 20 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" giữa:

+Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị C** sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu B, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ

+Bị đơn: Anh **Phạm Bá N,** sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu B, xã Q, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 62 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị C và anh Phạm Bá N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Con chung đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C được quyền sử dụng thửa đất số 245 tờ bản đồ số 5 (Tờ số 11-BDĐC) diện tích 200 m^2 đất ONT và thửa số 247 loại bản đồ ĐCCQ diện tích 3827,0 m^2 đất RSX. (Đất RSX có chỉ giới 1,2,3…12,34,35…42,43,1).

Anh Phạm Bá N được quyền sử dụng thửa đất số 246 tờ bản đồ số 5 (Tờ số 11-BDĐC) diện tích 200 m^2 đất ONT và thửa số 248 loại bản đồ ĐCCQ diện tích 3827,0 m^2 đất RSX. (Đất RSX có chỉ giới 12, 13,14…32,33,34,12).

Cây trên phần đất giao cho ai thì người đó quản lý sử dụng.

Theo bản chỉnh lý trích lục bản đồ địa chính kèm theo quyết định này.

Các vấn đề khác không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị C nhận nộp tất cả án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng) và* 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí Dân sự thoả thuận về tài sản không có giá ngạch. Xác

nhận chị Chính đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0003449 ngày 30 tháng 6 năm 2022 nay chuyển thành án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a. 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Ba;
- UBND nơi ĐKKH.
- Chi cục Thi hành án DS H. Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Vũ